

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẤP VÒ
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 30-7-2019

V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẤP VÒ, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Bích Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Hùng.

2. Bà Chung Thị Thu Nguyệt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Khánh Tâm là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Huy – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở của Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 74/2019/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2019, về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 62/2019/QĐST-HNGĐ ngày 05/7/2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Duy P, sinh năm 1988; địa chỉ: Số 474/2, ấp A, xã D, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp; có mặt tại phiên tòa.

- *Bi đơn:* Chị Huỳnh Thế H, sinh năm 1987; địa chỉ: Số 474/2, ấp A, xã D, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn Nguyễn Duy P trình bày:

Về hôn nhân: Anh P và chị H chung sống với nhau như vợ chồng vào năm 2006, đăng ký kết hôn vào ngày 26/8/2011 tại Ủy ban nhân dân xã D, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Sau khi kết hôn, anh P và chị H chung sống hạnh phúc đến tháng 3/2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do không hợp nhau, không thống nhất quan điểm sống với nhau. Nhiều lần anh P cố gắng dung hòa tình cảm nhưng không thể hàn gắn được, từ tháng 3/2018 đến nay anh P đi làm thuê, khoảng 01 tháng mới về thăm cha mẹ ruột một lần, anh P và chị H ly thân từ tháng 3/2018 đến nay. Từ lúc ly thân đến nay, anh P và chị H không đến thăm hỏi nhau, nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên anh P yêu cầu được ly hôn với chị H.

Về con chung: Quá trình chung sống Anh Nguyễn Duy P và chị Huỳnh Thế H có 02 con chung tên Nguyễn Huỳnh Duy L, sinh ngày 14/8/2006 và Nguyễn Huỳnh Như L, sinh ngày 19/9/2007, hiện đang sống cùng anh P. Anh P yêu cầu trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Huỳnh Duy L và Nguyễn Huỳnh Như L không yêu cầu chị H cấp dưỡng.

Về chia tài sản và nợ chung: Anh P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với chị Huỳnh Thế H, từ khi thụ lý vụ án đến nay, Tòa án đã tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng chị H vẫn cố tình vắng mặt, không cung cấp chứng cứ cho Tòa án và không có văn bản trình bày ý kiến phản bác gì về yêu cầu khởi kiện của anh P.

Tòa án tiến hành xác minh về tình trạng hôn nhân giữa anh P với chị H, tại Biên bản xác minh ngày 04/6/2019 đối với Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam xã D và Trưởng Ban nhân dân ấp C có nội dung như sau: Về Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn thì không nắm rõ do vợ chồng Phương, Hiếu không trình báo và nhờ can thiệp giải quyết, Huỳnh Thế H sau khi kết hôn thì sống tại nhà cha mẹ ruột anh P, cả hai đều đi làm thuê, đến đầu tháng 4/2019 thì Huỳnh Thế H bỏ nhà đi.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu việc tuân theo pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án đến khi ra quyết định xét xử Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn chấp hành đúng các quy định pháp luật; bị đơn không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án là không tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, nghe lời trình bày và yêu cầu của các đương sự tại phiên tòa, phát biểu của kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Anh Nguyễn Duy P xin ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn với chị Huỳnh Thế H nên xác định quan hệ pháp luật trong vụ án này là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo quy định tại Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về Thẩm quyền: Do chị H là bị đơn trong vụ án có địa chỉ cư trú tại ấp A, xã D, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, nên Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp thụ lý giải quyết vụ án là đúng quy định tại Điều 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến nay, Tòa án đã tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng chị H không gửi bản trình bày ý kiến đến Tòa án đối với yêu cầu của anh P, không cung cấp chứng cứ cho Tòa án và cũng không có mặt tại Tòa án để giải quyết vụ án. Do đó, Tòa án mở phiên tòa xét xử vắng mặt đối với chị H là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân:

Anh Nguyễn Duy P và chị Huỳnh Thế H chung sống với nhau như vợ chồng năm 2006, đăng ký kết hôn vào ngày 26/8/2011 tại Ủy ban nhân dân xã D, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp đã tuân thủ quy định tại khoản 1 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình, nên được Tòa án công nhận là vợ chồng hợp pháp và được pháp luật bảo vệ.

Quá trình chung sống anh P và chị H phát sinh mâu thuẫn anh P cho rằng vợ chồng bất đồng quan điểm, không tin tưởng nhau về tình cảm và đã không chung sống từ tháng 3/2018 đến nay. Nay anh P yêu cầu ly hôn với chị H, từ khi thụ lý giải quyết án đến nay Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng chị Loan đã nhận nhưng chị Loan không trình bày ý kiến gì về vụ án, chị Loan cũng không đến tham gia phiên hòa giải và tiếp cận công khai chứng cứ khi Tòa án triệu tập để Tòa án tiến hành hòa giải để anh chị tìm ra giải pháp hàn gắn đoàn tụ, trong thời gian ly thân anh P và chị H cũng không có giải pháp nào để hàn gắn đoàn tụ nên xét mâu thuẫn trong tình cảm vợ chồng giữa anh P và chị H là thuộc tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên việc anh P yêu cầu xin ly hôn là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận.

[3] Về nuôi con chung: Anh Nguyễn Duy P và chị Huỳnh Thế H quá trình chung sống có 02 con chung tên Nguyễn Huỳnh Duy L, sinh ngày 14/8/2006 và Nguyễn Huỳnh Như L, sinh ngày 19/9/2007, hiện các con đang sống cùng anh P. Anh P yêu cầu tiếp tục trực tiếp nuôi 02 con chung tên Nguyễn Huỳnh Như L và Nguyễn Huỳnh Duy L, không yêu cầu chị H cấp dưỡng.

Xét yêu cầu về nuôi con chung sau ly hôn và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của anh Nguyễn Duy P Hội đồng xét xử xét thấy: Con chung của anh P và chị H là Duy Lâm và Như Ý từ khi anh P và chị H không chung sống thì ỏ con chung do anh P chăm sóc nuôi dưỡng, nguyện vọng của cháu Duy Lâm cũng mong muốn được tiếp tục sống với anh P, anh P hiện nay đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lâm và cháu Như Ý đã thắt chặt tình cảm cha con với anh P, cháu Lâm, Như Ý vẫn phát triển bình thường về thể chất lẫn tinh thần, tuy cháu Như Ý có nguyện vọng được sống với chị H nhưng chị H không trình bày ý kiến, không đưa ra yêu cầu gì, để đảm bảo quyền lợi của cháu Như Ý nên cần phải giao cháu Như Ý cho anh P trực tiếp nuôi dưỡng. Từ những phân tích trên, việc giao con chung tên Nguyễn Huỳnh Duy L và Nguyễn Huỳnh Như L cho anh P trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với các Điều 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình. Anh P không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Sau khi ly hôn, anh P cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, được quy định tại Điều 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về chia tài sản, nợ chung: Anh P không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Anh P phải chịu án phí sơ thẩm hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 8, khoản 1 Điều 9, Điều 56, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Anh Nguyễn Duy P được ly hôn với chị Huỳnh Thê H.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao con chung tên Nguyễn Huỳnh Duy L, sinh ngày 14/8/2006 và Nguyễn Huỳnh Như L, sinh ngày 19/9/2007 cho anh Nguyễn Duy P trực tiếp nuôi dưỡng, anh P không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Sau khi ly hôn, chị Huỳnh Thê H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung tên Nguyễn Huỳnh Duy L và Nguyễn Huỳnh Như L, anh P cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị H thực hiện quyền này.

3. Về chia tài sản: Không xem xét giải quyết.

4. Về nợ chung: Không xem xét giải quyết.

5. Về án phí:

Anh Nguyễn Duy P phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số BH/2018 0000121 ngày 08/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Vò.

6. Anh Nguyễn Duy P có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Huỳnh Thê H có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án này hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Viện KSND huyện Lập Vò;
- CCTHADS huyện Lập Vò;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trương Thị Bích Thủy